

Số: 31 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 13 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 31/01/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (TCPL); và các Đề án về PBGDPL được Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện ngày càng đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở (HGCS), xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL đi vào thực chất, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội.

1.3. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyên đổi số, từng bước đổi mới công tác PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; quy định pháp



luật về PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

2.2. Thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện, cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá công tác PBGDPL, HGCS, Tủ sách pháp luật, cấp xã đạt chuẩn TCPL; Thực hiện các chương trình truyền thông, phối hợp trong PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL

1.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở (báo cáo tổng kết hoặc được tổ chức bằng hình thức phù hợp với tình hình thực tế).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2023.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra tình hình thực tế để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; HGCS; tủ sách pháp luật; cấp xã đạt chuẩn TCPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Biên soạn tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL; HGCS; chuẩn TCPL (bằng hình thức phù hợp).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức về phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, HGCS, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật, PBGDPL trong nhà trường,...

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành có chương trình phối hợp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về công tác PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Tham mưu Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có thành viên tham gia Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Hội đồng Phối hợp PBGDPL Trung ương.

2.2. Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2022, năm 2023; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các chính sách, quy định về thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng thực hiện PBGDPL tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ;

vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc quản lý, vận hành Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Kiên Giang đảm bảo các thông tin, dữ liệu về PBGDPL, HGCS, cấp xã đạt chuẩn TCPL được cập nhật trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Triển khai, thực hiện các đề án tuyên truyền, PBGDPL theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 về “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 về “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”; số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 về “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật”;.... (có Kế hoạch thực hiện riêng).

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương.

2.5. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc, tăng cường hoạt động bảo vệ các quyền dân sự và chính trị (tăng số lượng, chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho đối tượng dễ bị tổn thương); tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ICCPR và các tài liệu có liên quan cho cán bộ, công chức và Nhân dân (bằng hình thức phù hợp).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; cơ quan, tổ chức có liên quan (thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình)

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các



huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.6. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chung; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc; các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; cơ quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chung; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm; cao điểm từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 09 tháng 11 năm 2023.

2.8. Rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; Tổ chức kiểm tra về tình hình thực hiện và nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tủ sách pháp luật gắn với các thiết chế thông tin, văn hóa ở cơ sở trong tình hình mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện nhiệm vụ chấm điểm, đánh giá công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy



định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tổ chức Hội thi hòa giải viên giỏi của tỉnh và tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV (có kế hoạch riêng)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức phù hợp với điều kiện, tình hình của địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL

3.1. Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và các văn bản của Trung ương và của tỉnh về hướng dẫn thực hiện cấp xã đạt chuẩn TCPL; tiếp tục truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm, mục đích, ý nghĩa thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL; tập huấn nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản

lý, đánh giá, công nhận chuẩn TCPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn TCPL trong xây dựng huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo quy định Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 (tổ chức tập huấn hoặc hướng dẫn bằng hình thức phù hợp theo điều kiện, tình hình thực tế)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định ban hành, phê duyệt các chương trình, đề án đó. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa và tăng cường lồng ghép hoạt động trong chương trình, đề án PBGDPL có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, PBGDPL đạt hiệu quả. Thành viên Hội đồng PBGDPL tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo phạm vi, trách nhiệm quản lý.

2. Các cơ quan được giao chủ trì các Chương trình, Đề án PBGDPL có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi có Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào nội dung Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp). Chỉ đạo các phòng, ban, chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn

TCPL đề công tác này đạt hiệu quả thiết thực.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các ngành, tổ chức đoàn thể, căn cứ Kế hoạch này ban hành kế hoạch chi tiết triển khai các hoạt động PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch này có hiệu quả.

6. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6/2023) và năm (trước ngày 10/11/2023), các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để báo cáo Bộ Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để xem xét, giải quyết. *./.*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND.tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (01b);
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- Đài PTTH Kiên Giang;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien.

Kí. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân

